**TOÁN**

**Bài 13: Làm tròn số thập phân (Tiết 1)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HSlàmtrònđượcsốthậpphânđếnsốtựnhiêngầnnhất.

- HS vận dụng được việc làm tròn số thập phân đến số tự nhiên gần nhất trong một số tình huống thực tế.

- HS có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học,.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1.Khởi động**

- HS quan sát, đọc bóng nói và trả lời một số câu hỏi sau.

*+ Số cân nặng chính xác của Mai là bao nhiêu ki – lô – gam?*

*+ Số cân nặng chính xác của Việt là bao nhiêu ki – lô – gam?*

*+ Bác sĩ đã đọc số cân nặng của Mai và Việt như thế nào?*

*+ Em có nhận xét gì về kết cân nặng mà bác sĩ vừa xem cho Mai và Việt?*

- HS nghe GV nhận xét, tuyên dương HS.

- HS nghe GV đặt vấn đề: “*Bác sĩ đã làm như thế nào để đọc được số cân nặng đó dưới dạng số tự nhiên?”*

- HS nghe GV dẫn dắt giới thiệu bài.

**2. Hình thành kiến thức:**

***1. Giới thiệu cách làm tròn số thập phân đến số tự nhiên gần nhất.***

Ví dụ : Làm tròn số cân nặng của Mai và Việt ở phần ***Khởi động***.

- GV dẫn dắt, đặt câu hỏi gợi ý HS tìm hiểu cách làm tròn số thập phân.

*+ Mai nặng bao nhiêu ki – lô – gam? So sánh hàng phần mười của số 31,2 với 5.*

*+Việt nặng bao nhiêu ki – lô – gam? So sánh hàng phần mười của số 31,75 với 5.*

- HS nghe GV giới thiệu: *“Khi làm tròn số thập phân đến số tự nhiên gần nhất, ta so sánh chữ số hàng phần mười với 5”*

- HS nghe GV hướng dẫn cách làm tròn hai số thập phân 31,2 và 31,75 đến số tự nhiên gần nhất.

- HS nghe GV lấy ví dụ:*Làm tròn số thập phân 31,56 đến số tự nhiên gần nhất.*

***2. Khái quát cách làm tròn số thập phân đến số tự nhiên gần nhất.***

- GV gợi ý, đặt câu hỏi để HS nêu được cách làm tròn số thập phân đến số tự nhiên gần nhất.*“Muốn làm tròn số thập phân đến số tự nhiên gần nhất, ta làm như thế nào?”*

- HS đọc ví dụ ở bảng trang 47 – SGK

- HS thảo luận nhóm đôi (cùng bàn), chia sẻ cách làm tròn số thập phân cho bạn nghe.

- Đại diện nhóm giải thích cách làm tròn các số thập phân trong bảng đã cho.

-HS nghe GV nhận xét, tuyên dương HS.

**3. Luyện tập, thực hành**

**Bài1** (Hoạt động cá nhân)

- HSlàmbàivàovở;đổivở,chữabàichonhau,thốngnhấtkếtquả.

- HSchiasẻ trước lớpkếtquảvàcáchlàm;đượcbạnvàGVnhậnxét.

- HScùngGVthốngnhấtlạicáchlàmvàkếtquả(42;514;1).

- HSchiasẻvớibạncáchlàmtrònsốthậpphânđếnsốtựnhiêngầnnhất.

**4. Vận dụng, trải nghiệm**

**Bài2** (Luyện tập nhóm đôi)

- HS quan sát bảng trong SGK, thảo luận theo nhóm đôi (cùng bàn).

- Đại diện nhóm có kết quả nhanh nhất trình bày cách làm.

- HS nghe GV nhận xét, chốt đáp án.

***Trảinghiệm***

- HSlàmviệcnhómtheotổ,lậpbảngthốngkêchiềucao,cânnặngcủacácthànhviên trong tổ như ở bài tập 2 trang 48 – SGK Toán 5 tập một.

- Làm trònsốđotrongbảngđếnsốtựnhiêngầnnhất.

- Nhậnxétchiềucao,cânnặngcủatừngthànhviênvớichiềucao,cânnặngchuẩncủa trẻ 10 tuổi theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO).

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**TOÁN**

**Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS làm tròn được số thập phân đến hàng phần mười, hàng phần trăm.

- HS vận dụng được việc làm tròn số thập phân đến hàng phần mười, hàng phần trăm trong một số tình huống thực tế.

- HS có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học,.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1.Khởi động:**

- HS quan sát, đọc bóng nói, thảo luận nhóm đôi để trả lời các câu hỏi sau:

*+ Cân nặng thực tế của quả dưa hấu là bao nhiêu ki – lô – gam?*

*+ Cô bán hàng đã đọc số cân nặng của qua dưa hấu là bao nhiêu ki – lô – gam?*

- HS nghe GV giới thiệu: *“Cô bán hàng đã làm tròn cân nặng của quả dưa hấu đến hàng phần mười. Vậy cô đã thực hiện cách làm tròn đấy như thế nào?”*

- HS nghe GV dẫn dắt HS: *“Tiết trước, chúng ta đã tìm hiểu cách làm tròn số thập phân đến số tự nhiên gần nhất. Hôm nay, cô trò mình sẽ tìm hiểu cách làm tròn số thập phân đến hàng phần mười, hàng phần trăm .”*

**2. Hình thành kiến thức:**

***1. Giới thiệu cách làm tròn số thập phân đến hàng phần mười, hàng phần trăm.***

***a. Làm tròn số thập phân đến hàng phần mười***

Ví dụ : Làm tròn cân nặng của quả dưa hấu ở phần ***Khởi động***.

- GV dẫn dắt, đặt câu hỏi gợi ý HS tìm hiểu cách làm tròn số thập phân.

*+ Cân nặng thực tế của quả dưa hấu là bao nhiêu ki – lô – gam? So sánh hàng phần trăm của số 2,52 với 5.*

- GV đặt câu hỏi: *Khi muốn làm tròn số thập phân đến hàng phần mười ta làm thế nào?*

- GV hướng dẫn cho HS cách làm tròn số thập phân 2,52 đến hàng phần mười.

- GV lấy ví dụ: *Làm tròn hai số thập phân 3,25 và 1,57 đến hàng phần mười.*

- GV hướng dẫn HS.

***b. Làm tròn số thập phân đến hàng phần trăm***

- HS nghe GV giới thiệu: *“Khi làm tròn số thập phân đến hàng phần trăm, ta so sánh chữ số hàng phần nghìn với 5”*

- GV cho ví dụ: *Làm tròn số thập phân 6,324; 6,325; 6,327 đến hàng phần trăm.*

- GV hướng dẫn HS.

***2. Khái quát cách làm tròn số thập phân đến hàng phần mười, hàng phần trăm.***

- GV gợi ý, đặt câu hỏi để HS nêu được cách làm tròn số thập phân đến hàng phần mười, hàng phần trăm.

*+ Muốn làm tròn số thập phân đến hàng phần mười, ta làm như thế nào?*

*+ Muốn làm tròn số thập phân đến hàng phần trăm, ta làm như thế nào?*

- HS đọc ví dụ ở bảng trang 49 – SGK

- HS thảo luận nhóm đôi (cùng bàn), chi sẻ cách làm tròn số thập phân cho bạn nghe.

- Đại diện nhóm trình bày kết quả, các nhóm còn lại lắng nghe câu trả lời của bạn và nhận xét.

- HS nghe GV chữa bài, tuyên dương HS.

- Đại diện nhóm giải thích cách làm tròn các số thập phân trong bảng đã cho.

- HS nghe GV nhận xét, tuyên dương HS.

**3. Luyện tập, thực hành:**

**Bàitập**(Hoạt động cá nhân)

- HS làm bài cá nhân vào vở.

- Sau khi làm xong, trao đổi kết quả với bạn cùng bàn.

- 1 – 2 HS lên bảng trình bày, cả lớp quan sát bài làm của bạn

- HS nghe GV nhận xét, chữa bài và chốt đáp án.

**4. Vận dụng, trải nghiệm:**

***Bài1(Luyệntập)*** (Hoạt động nhóm đôi)

- HS đọc và xác định yêu cầu của đề bài.

- HS thảo luận nhóm đôi, chọn câu trả lời cho từng câu.

- HS trình bày kết quả, giải thích cách làm, được bạn và GV nhận xét.

- CảlớpcùngGVthốngnhấtkếtquả.

***Bài2(Luyệntập)*** (Hoạt động cá nhân)

- HS quan sát hình trong SGK.

- HS thảo luận nhóm đôi (cùng bàn) và làm bài cá nhân vào vở.

- Đại diện nhóm có kết quả nhanh nhất trình bày.

- HS nghe GV nhận xét, chữa bài .

***Trảinghiệm:*** HS chơi trò chơi “Xì điện”.

Luật chơi: Quản trò (Rô-bốt) nêu một số thập phân và chỉ định 1 bạn HS làm tròn số thập phân đó đến hàng phần mười hoặc hàng phần trăm. Nếu HS trả lời đúng sẽ được quyền đưa ra 1 số thập phân và chỉ định bạn khác làm tròn số đó đến hàng phần mười, hoặc hàng phần trăm.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**TĂNG CƯỜNG TOÁN**

**Bài 13: Làm tròn số thập phân**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS làm tròn được số thập phân đến hàng phần mười, hàng phần trăm.

- HS vận dụng được việc làm tròn số thập phân đến hàng phần mười, hàng phần trăm trong một số tình huống thực tế.

- HS có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học,.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. Hoạt động dạy học:**

**1.Khởi động:**

-Lớp hát.

**2.Luyện tập,thực hành:**

**Bài 1:**

-HS nêu yêu cầu của bài.

-HS làm bài vào vở.

-HS chia sẻ trước lớp.

-Nhận xét, chốt đáp án đúng.

**Bài 2:**

-HS nêu yêu cầu của bài.

-HS làm bài vào vở.

-HS chia sẻ trước lớp.

-Nhận xét, chốt đáp án đúng.

**Bài 3:**

-HS nêu yêu cầu của bài.

-HS so sánh ,điền từ thích hợp vào vở

-HS chia sẻ trước lớp.

-Nhận xét, chốt đáp án đúng.

Bài 4:

-HS nêu yêu cầu của bài.

-HS so sánh các số trong các hình và chọn đáp án đúng.

-Chia sẻ trước lớp.

-Nhận xét,chốt đáp án đúng.

**3.Vận dụng,trải nghiệm:**

-HS vận dụng làm bài toán:Viết các số đo sau theo thứ tự từ bé đến lớn: 8,62 m; 82,6 dm; 8,597m; 860 cm; 8m 6cm

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*